HASECO SECURITIES

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Phiên giao dịch ngày 09/12/2024

DIỄN BIẾN CHUNG TOÀN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tăng 0.29% với thanh khoản đạt 16.781,815 tỷ đồng. Nước ngoài bán ròng, tự doanh mua ròng. Kết thúc phiên giao dịch ngày 09/12/2024 VN-Index tăng 3.7 điểm với thanh khoản trên trung bình 20 phiên.

Sau những phiên tăng nóng, thị trường chứng khoán ngày 9/12 khởi đầu với sự thận trọng. Chỉ số VN Index chủ yếu rung lắc nhẹ quanh tham chiếu với dòng tiền chậm lại. Tuy nhiên, sang đến phiên chiều tâm lý tích cực quay trở lại giúp chỉ số tăng khá tốt, có lúc đã tiến về vùng 1.280 điểm. Về cuối phiên, áp lực chốt lời khiến đà tăng thu hẹp .

Kết thúc phiên giao dịch ngày 09/12, VN Index tăng 3.70 điểm (0.29%) lên 1,273.84 điểm với 235 mã tăng, 85 mã đứng giá và 146 mã giảm điểm. HNX Index tăng 0.28 điểm (0.12%) lên 229.21 điểm với 95 mã tăng, 62 mã đứng giá và 69 mã giảm điểm. UPCoM Index tăng 0.10 điểm (0.11%) lên 92.91 điểm với 157 mã tăng 107 mã đứng giá và 108 mã giảm điểm.

Hôm nay, sắc xanh lan tỏa khắp thị trường nhưng điểm sáng là nhóm cổ phiếu nhỏ khi hút mạnh dòng tiền và tăng tốt. Về các nhóm ngành, khai khoáng và dầu khí có mức tăng tốt.

Dòng Thép: NKG (3.42%), HSG (1.34%), HPG (0.18%), SMC (1.18%), TLH (3.39%),...

Dòng Chứng khoán: HCM (1.20%), FTS (0.69%), VIX (0.49%), VND (-0.74%), SSI (-0.57%), BSI (-0.54%)

Dòng Ngân hàng: VCB (1.17%), TPB (0.92%), STB (0.59%), CTG (0.55%), MSB (0.43%), VIB (0.26%),...

Dòng Dầu khí: VIP (-1.74%), BSR (2.91%), PVB (1.82%), PVS (1.18%), PET (0.98%), PVC (0.96%),...

Dòng BĐS: LDG (6.99%), KDH (1.78%), DXG (1.69%), PDR (0.91%), DIG (0.72%), CEO 90.69%),...

Phiên giao dịch hôm nay chứng kiến sự phân hóa rõ rệt giữa các nhóm ngành. Đặc biệt, nhóm ngân hàng cũng chịu áp lực phân hóa với các mã như VCB, BID, và MBB giảm, trong khi LPB, HDB, và CTG giữ sắc xanh.

Phiên nay khối ngoại có phiên bán ròng với giá trị đạt -470.53 tỷ đồng. Trong đó FPT là cổ phiếu bị bán ròng mạnh nhất, giá trị đạt 360.03 tỷ đồng. Bên cạnh đó: CMG (35.27 tỷ), KBC (34.36 tỷ), VNM (34.15 tỷ), DGC (31.12 tỷ), MWG (29.59 tỷ), SSI (27.97 tỷ),... là một số cổ phiếu bị bán ròng phiên nay.

Bên cạnh đó, cổ phiếu được nhà đầu tư nước ngoài mua ròng mạnh nhất là MSN đạt 44.92 tỷ đồng. Ngoài ra, một số cổ phiếu khác cũng được mua ròng hôm nay như: DXG (32.65 tỷ), TCB (21.11 tỷ), SIP (19.12 tỷ), VHC (18.85 tỷ), KDH (15.00 tỷ), VCI (14.98 tỷ), HDG (13.89 tỷ),...

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,273.84	229.21
% thay đổi	↑ 0.29%	↑ 0.12%
KLGD (CP)	760,898,426	59,143,561
GTGD (tỷ đồng)	16,779.88	1,053.68

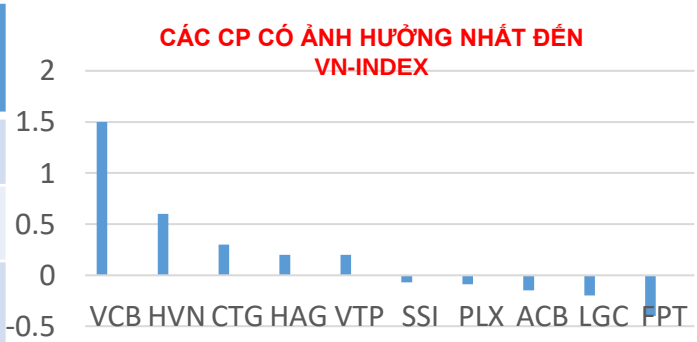

HASECO SECURITIES

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HOSE

Top 5 cổ phiếu có KLGD lớn nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
HAG	11.90	12.60	5.88	29,879,700
VPB	19.35	19.40	0.26	19,955,200
SSI	26.35	26.20	-0.57	18,860,200
DXG	17.70	18.00	1.69	16,891,700
VIX	10.20	10.25	0.49	16,018,400

Top 5 cổ phiếu tăng giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
ABS	4.29	4.59	0.30	6.99
LDG	1.86	1.99	0.13	6.99
HCD	8.62	9.22	0.60	6.96
HTN	8.06	8.62	0.56	6.95
FIR	5.26	5.62	0.36	6.84

Top 5 cổ phiếu giảm giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
TPC	8.02	7.46	-0.56	-6.98
LGC	64.70	60.20	-4.50	-6.96
TDW	54.90	51.10	-3.80	-6.92
SSC	32.25	34.00	-2.25	-6.21
TCR	3.40	3.20	-0.20	-5.88

HNX

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
SHS	13.60	13.60	0.00	5,483,400
MBS	29.80	29.70	-0.34	4,207,700
TIG	14.20	14.30	0.70	4,118,400
CEO	14.40	14.50	0.69	3,375,300
MST	7.00	6.70	-4.29	2,700,700

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
VNT	32.00	35.20	3.20	10.00
KSV	53.00	58.30	5.30	10.00
ARM	20.60	22.60	2.00	9.71
PGN	9.30	10.20	0.90	9.68
HHC	114.00	125.00	11.00	9.65

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
DHT	98.00	88.50	-9.50	-9.69
BXH	18.10	16.40	-1.70	-9.39
VC6	22.90	20.80	-2.10	-9.17
EBS	11.40	11.30	-1.10	-8.87
NHC	25.30	23.30	-2.00	-7.91

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Trong phiên sáng ngày 09/12/2024, dòng tiền đã chậm lại đáng kể, giao dịch trở lại trạng thái ảm đạm với sự thận trọng cao, chỉ số gần như chỉ rung lắc với biên độ hẹp quanh tham chiếu. Điểm nhấn đến từ một số cổ phiếu vừa và nhỏ, có tính đầu cơ ngắn hạn cao như ABS, LDG, CTI, VCA và hiện tượng YEG thời gian gần đây, khi đều sớm tăng kịch trần đi kèm thanh khoản ở mức khá. Chỉ số về nửa cuối phiên tiếp diễn giằng co với biên độ hẹp quanh tham chiếu, nhưng sự tích cực đã dần thể hiện khi thanh khoản tăng khá tốt. Độ rộng cũng được mở rộng bởi sắc xanh, trong khi có thêm nhiều cổ phiếu vừa và nhỏ chạm sắc tím tạo điểm nhấn trên thị trường.

Bước sang phiên chiều, sau gần 14h thị trường tăng khá tốt nhờ nhóm trụ có sự phục hồi khá tích cực. Tuy nhiên, sau hơn 14h áp lực bán xuất hiện ở đa phần các nhóm ngành đã khiến chỉ số rút ngắn đà tăng, khi kết phiên chỉ còn tăng hơn 3 điểm với thanh khoản thấp.

Xét về biểu đồ ngày, thị trường ngày 09/12/2024 là một phiên tăng nhẹ, khi tiếp cận vùng kháng cự 1.275 điểm thì chịu áp lực bán. Về chỉ số vẫn đang nằm trên MA50 cùng đó MA20 đang hướng lên, MACD phân kỳ dương cho thấy về dấu hiệu kỹ thuật đang khá tốt. Còn về cấu trúc của thị trường vẫn đang trong biên Sideway. Thời điểm hiện tại đã có phiên xác nhận, NĐT có thể tham gia với các mã có phiếu có tích lũy lớn thuộc kênh trên thì có thể tham gia ở biên dưới của nền tảng giá.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Theo chúng tôi, thị trường ngày 09/12/2024 là một phiên tăng nhẹ, khi tiếp cận vùng kháng cự 1.275 điểm thì chịu áp lực bán. Về chỉ số vẫn đang nằm trên MA50 cùng đó MA20 đang hướng lên, MACD phân kỳ dương cho thấy về dấu hiệu kỹ thuật đang khá tốt. Còn về cấu trúc của thị trường vẫn đang trong biên Sideway. Thời điểm hiện tại đã có phiên xác nhận, NĐT có thể tham gia với các mã có phiếu có tích lũy lớn thuộc kênh trên thì có thể tham gia ở biên dưới của nền tảng giá.

Tổng quan thị trường chung

Thị trường đang ở trạng thái Sideway.

HASECO SECURITIES

LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 31/12/2024

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
HND	Trả cổ tức bằng tiền mặt	27/12/2024	30/12/2024	31/03/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 300 đồng/CP
SAB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	26/12/2024	27/12/2024	23/01/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
BCF	Trả cổ tức bằng tiền mặt	26/12/2024	27/12/2024	15/01/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
HDM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/12/2024	25/12/2024	17/02/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
HTG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/12/2024	25/12/2024	23/01/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
PPC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/12/2024	25/12/2024	19/02/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 200 đồng/CP
HC3	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/12/2024	20/12/2024	3/1/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
CX8	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/12/2024	20/12/2024	9/1/2025	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 100 đồng/CP
DRC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/12/2024	20/12/2024	10/1/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
AVC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/12/2024	20/12/2024	10/3/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
BFC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/12/2024	18/12/2024	30/12/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
VSI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/12/2024	17/12/2024	26/12/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
CNC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/12/2024	17/12/2024	30/12/2024	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
IDV	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/12/2024	17/12/2024	30/12/2024	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
HPP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/12/2024	17/12/2024	8/1/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
QHD	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/12/2024	16/12/2024	15/01/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
PHR	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/12/2024	16/12/2024	27/12/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
THG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/12/2024	16/12/2024	8/1/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
VDP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/12/2024	16/12/2024	16/01/2025	Trả cổ tức đợt 1/2014 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
WSB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/12/2024	16/12/2024	27/12/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP

HASECO SECURITIES

LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 31/12/2024

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
DVC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/12/2024	16/12/2024	10/1/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 700 đồng/CP
DNH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/12/2024	16/12/2024	15/01/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
SIP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12/12/2024	13/12/2024	25/12/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
PMC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12/12/2024	13/12/2024	25/12/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 5,500 đồng/CP
ABI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12/12/2024	13/12/2024	24/12/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
TMP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/12/2024	12/12/2024	24/12/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,800 đồng/CP
MA1	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	11/12/2024	12/12/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:90
VNR	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	11/12/2024	12/12/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1
HDB	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	11/12/2024	12/12/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:20
A32	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/12/2024	12/12/2024	3/1/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
BSQ	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10/12/2024	11/12/2024	24/12/2024	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
C21	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10/12/2024	11/12/2024	24/12/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
LBM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/12/2024	10/12/2024	26/12/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
MCC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/12/2024	10/12/2024	25/12/2024	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 480 đồng/CP
MPC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/12/2024	10/12/2024	9/1/2025	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 750 đồng/CP
HD6	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/12/2024	10/12/2024	20/12/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
MIG	Phát hành thêm	9/12/2024	10/12/2024		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 100:15, giá 10,000 đồng/CP
VMD	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/12/2024	10/12/2024	20/12/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
SPM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6/12/2024	9/12/2024	18/12/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
CTF	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	6/12/2024	9/12/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:7

HASECO SECURITIES

LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 31/12/2024

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
HLD	Thưởng cổ phiếu	6/12/2024	9/12/2024		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:58
VGG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/12/2024	6/12/2024	24/12/2024	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
VHC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/12/2024	6/12/2024	18/12/2024	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
TNH	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	5/12/2024	6/12/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15
TLP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/12/2024	6/12/2024	24/12/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 61 đồng/CP
TV2	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/12/2024	6/12/2024	12/12/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
GDW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/12/2024	5/12/2024	20/12/2024	Trả cổ tức bằng tiền, 362 đồng/CP
ADP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/12/2024	5/12/2024	24/12/2024	Trả cổ tức đợt 3/2024 bằng tiền, 700 đồng/CP
CMW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/12/2024	4/12/2024	25/12/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 514 đồng/CP
TV4	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/12/2024	4/12/2024	27/12/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
INC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/12/2024	4/12/2024	16/12/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 800 đồng/CP
BIG	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	3/12/2024	4/12/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 2.867:150
VDG	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	3/12/2024	4/12/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1
FPT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2/12/2024	3/12/2024	13/12/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
BSH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2/12/2024	3/12/2024	23/12/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP

Tất cả những thông tin nêu trong bản tin này đều được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng (HAC) không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin đề cập trong bản tin. Mọi quan điểm, phân tích, nhận định và khuyến nghị trong bản tin này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của HAC.

Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo, không hàm ý khuyên NĐT nên mua, bán hay nắm giữ cổ phiếu.

Chịu trách nhiệm nội dung

Phòng môi giới

Chuyên viên: Phạm Phú Trường

Chuyên viên: Đoàn Thu Trang

Mọi thông tin chi tiết vui lòng liên hệ:

Phòng môi giới – Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng

Trụ sở chính tại Hải Phòng

Số 7, lô 28A đường Lê Hồng Phong, Phường Đông Khê, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng

Tel: (0225) 3 842.332/3 842.335

Fax: (0225) 3 746.266/3 746.364

Email: haseco@haseco.vn

Website: www.haseco.vn

Chi nhánh Hà Nội

Số 163 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

Tel: (024) 3574.7020

Fax: (024) 3574.7019

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Số 328 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (028) 3920.7800/01/02

Fax: (028) 3920.7825